

Số: 82/2021/QĐ-VHNGĐ-ST

Ngày: 22/06 /2021

V/v: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v : *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn***

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự***

***Chủ tọa phiên họp : Bà Bùi Thị Thu Hồng - Thẩm phán***

***Thư ký phiên họp : Bà Đinh Thúy Hương- Thư ký tòa án***

***Đại diện VKSNDTP Hà Nội : Bà Trần Thị Ngoan - Kiểm sát viên***

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2021/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 việc " *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn* " .

#### **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1986

HKTT: Xuân Kỳ, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Trú tại: Phòng 1609 Chung cư Mỹ Đình Plaza 138 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Anh Lê Văn H, sinh năm 1984;

HKTT: : Xuân Kỳ, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Hiện ở tại: Nhật Bản

Hộ chiếu số N1753652 do Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Osaka cấp ngày 15/09/2015.

Chị Trịnh Thị L có mặt, anh Lê Văn H có đơn xin vắng mặt.

#### ***Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:***

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Lê Văn H và chị Trịnh Thị L có nội dung như sau:

Về tình cảm: Anh Lê Văn H và chị Trịnh Thị L đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 15/11/2012 tại UBND xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống được một thời gian, đến năm 2015 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không thể chung sống cùng nhau. Anh chị cũng không chung sống

cùng nhau từ năm 2013 ( Chị Trịnh Thị L ở Việt Nam, anh Lê Văn H ở Nhật bản ). Anh chị cũng đã ly thân từ năm 2015 đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Lê Phúc Minh Hoàng, sinh ngày 28/4/2015. Hiện nay đang ở với mẹ tại Việt Nam. Ly hôn anh chị thống nhất để chị Trịnh Thị L tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Chị Trịnh Thị L không yêu cầu anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị Trịnh Thị L làm kinh doanh bảo hiểm có thu nhập 18.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Anh chị có tài sản chung là căn hộ 1609, chung cư 25 tầng, Trung tâm thương mại và nhà ở ( Mỹ Đình Plaza ), phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có

Tại phiên họp ngày 22/6/2021, chị Trịnh Thị L đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị và anh Lê Văn H. Chị có ý kiến đồng ý nhận uỷ quyền, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Lê Văn H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ điều 55, Điều 81. Điều 82 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị L và anh Lê Văn H và các thỏa thuận khác của các đương sự.

### **NHÂN ĐỊNH**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Trịnh Thị L đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 15/11/2012 tại UBND xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống được một thời gian, đến năm 2015 thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không thể chung sống cùng nhau. Anh chị cũng không chung sống cùng nhau từ năm 2013 ( Chị Trịnh Thị L ở Việt Nam, anh Lê Văn H ở Nhật bản ). Anh chị cũng đã ly thân từ năm 2015 đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay cả hai anh chị đều xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Lê Phúc Minh Hoàng, sinh ngày 28/4/2015. Ly hôn anh chị thống nhất để chị Trịnh Thị L tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thị L không yêu cầu anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Văn H đến khi chị Trịnh Thị L có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Lê Văn H được quyền đi lại thăm hỏi chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

Về tài sản chung: Anh chị có tài sản chung là căn hộ 1609, chung cư 25 tầng, Trung tâm thương mại và nhà ở ( Mỹ Đình Plaza ), phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có

Về lệ phí xin ly hôn: Chị Trịnh Thị L tự nguyện chịu cả tiền lệ phí sơ thẩm, nên ghi nhận.

Quan điểm của Viện đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên.

-Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

-Căn cứ khoản 2 Điều 67; Điều 149, Các Điều 361,367,369,370,371,397 Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1-Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị L và anh Lê Văn H.**

Chị Trịnh Thị L và anh Lê Văn H được chấm dứt quan hệ hôn nhân.

**2-Về con chung:** Anh chị có một con chung là cháu Lê Phúc Minh Hoàng, sinh ngày 28/4/2015. Ly hôn anh chị thống nhất để chị Trịnh Thị L tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thị L không yêu cầu anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Văn H đến khi chị Trịnh Thị L có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Lê Văn H được quyền đi lại thăm hỏi chăm sóc con chung không ai được ngăn cản

**3.Về tài sản chung:** Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**4.Về nợ chung:** Không có

**5.Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trịnh Thị L chịu cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm

ứng lệ phí chị Trịnh Thị L đã nộp theo biên lai số 0000082 ngày 10/5/2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí, chị Trịnh Thị L đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22/06/2021.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- UBND thành phố Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - VP.

**Bùi Thị Thu Hồng**